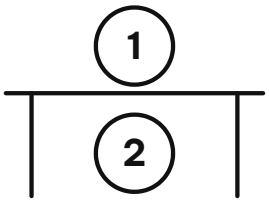
PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 1

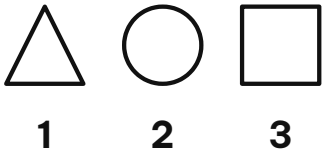
Vị trí, định hướng. Luyện tập chung · sách Kết nối tri thức

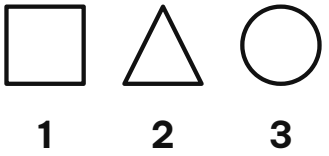
Tuần 16

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Xem vị trí rồi viết số vào ô trống







a) Bóng ở trên bàn: quả số ☐

b) Bên phải hình tròn: số ☐

c) Bên trái hình tam giác: số ☐

Bài 2: Tính

2 + 1 − 1 = ☐ 8 − 4 − 1 = ☐ 2 + 5 + 3 = ☐ 9 − 2 − 7 = ☐

6 + 3 + 1 = ☐ 8 + 1 + 1 = ☐ 3 + 5 + 2 = ☐ 5 + 2 − 7 = ☐

Bài 3: Tính nhẩm

7 − 4 = ☐ 3 + 1 = ☐ 1 + 4 = ☐ 4 − 3 = ☐ 10 − 9 = ☐

6 + 4 = ☐ 7 − 3 = ☐ 1 + 5 = ☐ 8 − 6 = ☐ 8 − 5 = ☐

Bài 4: Nối phép tính với kết quả đúng

1. 1 + 7	●	●	a. 9
2. 10 − 5	●	●	b. 5
3. 5 − 4	●	●	c. 8
4. 7 + 2	●	●	d. 1

Bài 5: Điền dấu >, <, = vào ô trống

8 − 5 ☐ 1 9 − 6 ☐ 5 2 − 1 ☐ 2 2 + 1 ☐ 3

onthi.dop
Ôn thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 16

Bài 1: Xem vị trí rồi viết số vào ô trống

a) **1** b) **3** c) **1**

Bài 2: Tính

2 + 1 – 1 = **2** 8 – 4 – 1 = **3** 2 + 5 + 3 = **10** 9 – 2 – 7 = **0** 6 + 3 + 1 = **10** 8 + 1 + 1 = **10**

3 + 5 + 2 = **10** 5 + 2 – 7 = **0**

Bài 3: Tính nhẩm

7 – 4 = **3** 3 + 1 = **4** 1 + 4 = **5** 4 – 3 = **1** 10 – 9 = **1** 6 + 4 = **10** 7 – 3 = **4** 1 + 5 = **6**

8 – 6 = **2** 8 – 5 = **3**

Bài 4: Nối phép tính với kết quả đúng

1 – **c** 2 – **b** 3 – **d** 4 – **a**

Bài 5: Điền dấu >, <, = vào ô trống

8 – 5 **>** 1 9 – 6 **<** 5 2 – 1 **<** 2 2 + 1 **=** 3

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án